

Số: 21/2026/QĐST-DS

Cần Thơ, ngày 28 tháng 01 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 12 và Điều 13 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 534/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** bà Nguyễn Thị Diệu H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: khu V, phường T, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện uỷ quyền cho bà H: ông Nguyễn Anh T, sinh năm: 1996

Địa chỉ: số A, khu V, phường P, thành phố Cần Thơ (*Theo văn bản uỷ quyền ngày 13/11/2025*).

- **Bị đơn:** 1. Ông Nguyễn Kim T1, sinh năm: 1951

2. Bà Đặng Kim K, sinh năm: 1958

3. Bà Nguyễn Thị Thanh H1, sinh năm: 1979

Cùng địa chỉ: khu vực T, phường T, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Bị đơn Nguyễn Kim T1, Đặng Kim K có nghĩa vụ liên đới trả cho nguyên đơn

Nguyễn Thị Diệu H số tiền vay còn nợ là 200.000.000đ (hai trăm triệu đồng). Bà H không yêu cầu bị đơn Nguyễn Thị Thanh H1 trả tiền.

Nguyên đơn Nguyễn Thị Diệu H có nghĩa vụ trả lại cho bị đơn Nguyễn Kim T1, Đặng Kim K: 01 (một) bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 736325, số vào sổ: CQ00172 do Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 22/04/2010 cho ông Nguyễn Kim T1 và 01 (một) bản chính giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số BA 736327, số vào sổ: CQ00175 do Ủy ban nhân dân quận T cấp ngày 22/04/2010 cho Hộ ông Nguyễn Kim T1 khi quyết định có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người yêu cầu mà người bị yêu cầu chưa thi hành thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành đến khi thi hành án xong.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm:

Bị đơn Nguyễn Kim T1, Đặng Kim K tự nguyện chịu án phí thay cho nguyên đơn, số tiền phải nộp là 2.500.000 đồng (hai triệu năm trăm nghìn đồng), do ông T1 và bà K là người cao tuổi.

Nguyên đơn được nhận lại số tiền 6.660.000 đồng (sáu triệu, sáu trăm sáu mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0011349 ngày 03/12/2025 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ (Phòng Thi hành án dân sự khu vực 4 – Cần Thơ thu tiền).

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND TP Cần Thơ;
- VKSND KV4 – Cần Thơ;
- THADS TP Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ.

Lê Văn Ban